

Chủ đề lớn: Trường tiểu học
Chủ đề nhánh 1: Trường tiểu học

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
 Tuần 34: (Từ ngày 11/5 đến ngày 15/5/2026)

Thời gian	Tên hđ	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h15 - 8h00	ĐT, TCS	Trò chuyện về đồ dùng học tập tiểu học	Trò chuyện về quang cảnh sân trường	Trò chuyện về giờ học qua tranh	Trò chuyện về giờ ra chơi giữa giờ	Trò chuyện về lớp học ở tiểu học
8h00- 8h30	TD SÁNG	Hô hấp: Thổi nơ; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi người về trước; Chân 1: Khuyu gối				
8h30- 9h15	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH và MTXQ ĐT: Trò chuyện về trường tiểu	CHỮ CÁI ĐT: Làm quen chữ cái v, r. MT 17	TẠO HÌNH ĐT: Vẽ trường tiểu học (đt)	THỂ DỤC ĐT: Bò chui qua ống dài. MT 5	TOÁN ĐT: So sánh 3 đối tượng trong phạm vi 10. MT 11
9h15- 9h55	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Kể chuyện: Thỏ con đi học TC: Ai nhanh nhất Chơi theo ý thích	ĐT: Đọc thơ “Gà học chữ”. MT 8 TC: Đội nào nhanh Chơi theo ý thích	ĐT: Hát: Cháu vẫn nhớ trường mầm non TC: Đóng băng Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp hình TC: Bật vào ô Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái trên sân TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích
9h55- 10h40	HĐ VUI CHƠI	Góc PV: Gia đình, cô giáo, cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập; Góc XD: Xây dựng trường tiểu học; Góc TH: Tô màu, cắt, xé dán, nặn và trang trí đồ dùng học tập; Góc TV: Xem sách truyện làm allbum về trường tiểu học; Góc HT: Tô chữ cái, nôi chữ cái, ôn số lượng trong phạm vi 10; Góc AN: Múa hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc; Góc TN: Chơi với nước, cát.				
14h00 -16h30	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- TC: Nhớ số - TC: Hình trong hình - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Cướp cờ - Thực hiện vẽ tạo hình - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Ai đoán giỏi - Thực hiện vở toán - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Vẽ chữ cái trên cát/ đất - TC: Viết tên - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Đội nào nhanh - Biểu diễn văn nghệ - Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Công Thị Bùi

TUẦN 34:

CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG TIỂU HỌC
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: TRƯỜNG TIỂU HỌC
Thời gian từ ngày 11/5 đến ngày 15/5/2026

A. THỂ DỤC SÁNG.

- Hô hấp: Thổi nơ; Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Bụng 1: Đứng cúi người về trước; Chân 1: Khuyu gối;

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác theo hiệu lệnh của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân trường- Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Thổi nơ- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.<ul style="list-style-type: none">+ 2 tay đưa ra phía trước+ 2 tay đưa sang ngang+ Hạ 2 tay xuống- Bụng 1: Đứng cúi về phía trước Đứng 2 chân dang rộng bằng vai, 2 tay dơ cao quá đầu<ul style="list-style-type: none">+ Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất.+ Đứng lên, 2 tay giơ cao+ Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người- Chân 1: Khuyu gối.<ul style="list-style-type: none">+ Đứng thẳng, 2 gót chân chụm vào nhau, 2 tay chống hông.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ ra sân- Trẻ đi cùng cô ra sân. - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô. - Trẻ xếp theo yêu cầu. - Trẻ chú ý quan sát và thực hiện cùng cô mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2l x 8N - Trẻ tập 2l x 8N - Trẻ tập 2l x 8N

+ Nhún xuống, đầu gối hơi khuyu + Đứng thẳng lên Tập theo lời ca: Cháu vẫn nhớ trường mầm non - Cô cho trẻ tập cùng cô theo lời ca. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3 : Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.	- Trẻ tập đều, đẹp. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.
--	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Đề tài:** Góc PV: Gia đình, cô giáo, cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập
 Góc XD: Xây dựng trường tiểu học
 Góc TH: Tô màu, cắt, xé dán, nặn và trang trí đồ dùng học tập.
 Góc TV: Xem sách truyện làm allbum về trường tiểu học.
 Góc HT: Tô chữ cái, nôi chữ cái, ôn số lượng trong phạm vi 10
 Góc ÂN: Múa hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc.
 Góc TN: Chơi với nước, cát

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ chơi được theo khả năng của mình, theo hướng dẫn của cô, biết nhập mình vào vai chơi, biết thể hiện đúng vai chơi của mình. Biết liên kết chơi trong nhóm, biết tạo ra sản phẩm, bộc lộ cảm xúc bằng lời nói cử chỉ, nét mặt.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chơi, trẻ thể hiện được vai chơi của mình. Rèn kỹ năng sắp xếp, tô màu, phát triển ngôn ngữ chủ động, tư duy tưởng tượng.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ không vứt rác bừa bãi, biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Nút ghép, gạch, cây xanh, hoa, ngôi nhà, trường học...
- Các loại rau, củ, quả, bộ đồ nấu ăn.
- Chữ cái, đất nặn, sáp màu, giấy A4

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động: Thỏa thuận trước khi chơi - Trò chuyện với trẻ về chủ đề trường tiểu học. - Tuần này chúng mình đang học chủ đề gì? - Cô cho trẻ nhắc lại tên chủ đề. - Hôm nay chúng mình rất ngoan cô thưởng cho chúng mình một cuộc chơi. - Trước khi chơi chúng mình bầu cho cô một bạn làm trưởng trò nào?	Trẻ trò chuyện cùng cô Chủ đề trường tiểu học. Trẻ bầu trưởng trò

<p>- Cô cùng trưởng trò thỏa thuận chơi.</p> <p>- Đến với buổi chơi ngày hôm nay chúng mình sẽ chơi ở những góc nào?</p> <p>- Góc TN chúng mình sẽ chơi gì?</p> <p>+ Muốn chơi được với các con số và chữ cái chúng ta cần có gì?</p> <p>+ Để chăm sóc cây xanh cần có gì ?</p> <p>+ Ai thích chơi ở góc TN chúng mình Giờ tay lên.</p> <p>- Góc sách truyện chúng ta sẽ làm gì?</p> <p>+ Muốn xem sách truyện cần có những gì, và muốn làm được album về chủ đề chúng mình cần có những đồ dùng gì ?</p> <p>+ Những bạn nào sẽ chơi ở góc sách truyện ?</p> <p>- Muốn tập làm người lớn ta chơi ở góc nào?</p> <p>+ Góc phân vai hôm nay các bạn chơi gì?</p> <p>+ Bạn nào thích chơi ở góc phân vai?</p> <p>+ Gia đình gồm có những ai ?</p> <p>+ Bố làm công việc gì?</p> <p>+ Mẹ làm những công việc gì?</p> <p>- Ở góc chơi nào chúng mình được xây dựng những công trình ?</p> <p>+ Muốn xây dựng được công trình thì cần có những ai ?</p> <p>+ Bác kỹ sư trưởng làm gì ?</p> <p>+ Còn công việc của cô chú công nhân xây dựng là làm gì ?</p> <p>+ Muốn xây được trường tiểu học chúng mình cần những đồ dùng gì ?</p> <p>+ Những bạn khéo tay sẽ chơi ở đâu ?</p> <p>- Những bạn khéo tay sẽ chơi ở đâu ?</p> <p>+ Hôm nay góc nghệ thuật chúng mình sẽ chơi gì ?</p> <p>+ Những ai sẽ chơi ở góc nghệ thuật ?</p> <p>- Góc học tập hôm nay sẽ chơi gì?</p> <p>- Trước khi chơi các bạn phải làm gì?</p> <p>- Trong khi chơi chúng mình phải như thế nào?</p> <p>- Khi chơi xong chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.</p>	<p>Trưởng trò cùng cô thỏa thuận các góc chơi.</p> <p>Trẻ kể</p> <p>Trẻ trả lời(chơi với các con số và chữ cái hoàn thiện vở tập tô)</p> <p>Trẻ trả lời(cần có chữ cái, số)</p> <p>Trẻ trả lời (cần có nước...)</p> <p>Nhiều trẻ giờ tay</p> <p>Xem sách truyện, làm album chủ đề</p> <p>Cần có sách truyện, muốn làm được album cần có kéo, tranh ảnh....</p> <p>Trẻ giờ tay nhận vai chơi.</p> <p>Trẻ trả lời (góc phân vai)</p> <p>Trẻ trả lời (gđ, bán hàng)</p> <p>Nhiều trẻ giờ tay</p> <p>Gia đình có bố, mẹ, con cái.</p> <p>Bố đi xây dựng.</p> <p>Mẹ nấu ăn, đi chợ, chăm con.</p> <p>2- 3 ý kiến</p> <p>Góc xây dựng.</p> <p>Gồm bác kỹ sư trưởng và công nhân xây dựng.</p> <p>Trẻ trả lời (thiết kế công trình)</p> <p>Công nhân xây dựng.</p> <p>Trẻ trả lời (gạch...)</p> <p>Trẻ giờ tay nhận vai chơi.</p> <p>Góc nghệ thuật</p> <p>Hát các bài hát về chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc</p> <p>Nhiều trẻ giờ tay.</p> <p>Nhẹ nhàng lấy đồ chơi ra chơi.</p> <p>Chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi của nhau.</p> <p>Nhẹ nhàng cất đồ chơi</p>
---	---

<p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. - Cô cùng trưởng trò đến từng góc hướng dẫn trẻ chơi. - Cô chơi cùng nhóm trẻ nào chơi yếu. - Cô nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, khuyến khích trẻ giao lưu với các góc chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đến từng góc nhận xét các góc và cho bạn trưởng nhóm nhận xét các bạn trong tổ những bạn nào làm tốt và những bạn nào làm chưa tốt. - Cô cho trẻ đi thăm quan ở góc xây dựng. Cô mời giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình. - Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ chơi tốt, nhắc nhở nhóm chơi chưa tốt. - Cho trẻ cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định. 	<p>Trẻ lấy biểu tượng cắm vào góc chơi của mình.</p> <p>Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau. Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét.</p> <p>2-3 trẻ nhận xét. Trẻ đi tham quan Trẻ chú ý lắng nghe. Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định</p>
--	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 11 tháng 5 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về đồ dùng học tập tiểu học

- Cô cho trẻ xem tranh về hình ảnh trong lớp học trò chuyện cùng trẻ
- Đây là phòng học của anh chị lớp 1 đây
- Ai có nhận xét gì về phòng học?
- Bảng đen dùng để làm gì? Và còn có gì nữa?
- Bàn ghế như thế nào?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* KPKH và MTXQ

Đề tài: Trò chuyện về trường tiểu học

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên trường tiểu học gần nơi trẻ sống, biết trường tiểu học là nơi mà trẻ sẽ được học trong năm học tới, biết đặc điểm nổi bật và một số quy định của trường, biết một số đồ dùng của học sinh tiểu học.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết đặc điểm nổi bật và một số quy định của trường, biết một số đồ dùng của học sinh tiểu học theo hướng dẫn.
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết đặc điểm nổi bật và một số quy định của trường, biết một số đồ dùng của học sinh tiểu học theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển tư duy, ngôn ngữ mạch lạc.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, phát triển trí nhớ cho trẻ.

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn kĩ năng quan sát có chủ đích

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý trường tiểu học, ham thích được đi học ở trường tiểu học.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về trường Tiểu học.

- Nhạc bài hát: Tạm biệt Búp bê

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát vận động bài “Tạm biệt búp bê”- Trò chuyện về chủ đề. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Tìm hiểu về quang cảnh trường Tiểu học.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát hình ảnh sân trường.+ Đây là những hình ảnh về ngôi trường nào?+ Ai có nhận xét gì về khung cảnh sân trường?+ Sân trường có những gì? <p>=> Sân trường có nhiều cây xanh, có cột cờ dùng để treo cờ Tổ Quốc, vào thứ 2 hàng tuần là các anh chị có giờ chào cờ để nhận xét những việc đã làm được và chưa làm được trong tuần đấy .</p> <ul style="list-style-type: none">- Quan sát các phòng của trường tiểu học:- Các con xem có những phòng nào?- Đây là phòng gì các con ?- Đây là dãy văn phòng nơi làm việc của thầy, cô Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.- Căn phòng rộng này là căn phòng dùng chung cho giáo viên, nên khi đến giờ họp, giờ ra chơi các thầy cô sẽ về đây ngồi nghỉ ngơi.- Phòng thư viện và phòng sinh hoạt đội, học lớp 1 các con đã biết đọc chữ, các con sẽ được vào đây đọc sách.- Con xem, có nhiều phòng học không nào? <p>* Tìm hiểu về đồ dùng của học sinh tiểu học.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát phía trong phòng học+ Đây là phòng học của anh chị lớp 1 đấy+ Ai có nhận xét gì về phòng học ?+ Bảng đen dùng để làm gì?+ Và còn có gì nữa ? <p>=> Ở trường tiểu học các con sẽ chủ yếu là học tập, cách xưng hô sẽ là thầy cô giáo với các em, khi đi học thì cần phải có đầy đủ đồ dùng như cặp, sách, vở, bút, bảng... vì thế mà mỗi học sinh cần có tính tự giác học tập và vệ sinh cá nhân. Vì vậy</p>	<p>Trẻ hát. Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>1- 2 trẻ trả lời. Trẻ trả lời. Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời. Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời. Trẻ trả lời. Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>ngay từ bây giờ các con cần chăm ngoan học giỏi để xứng đáng với danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ.</p> <p>- Cho trẻ quan sát đồ dùng cần thiết của học sinh lớp 1</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về đồ dùng của các anh chị tiểu học gồm có những gì?</p> <p>+ Đồ dùng được để như thế nào?</p> <p>* So sánh: Các con ai có nhận xét gì về trường tiểu học và trường Mầm non.</p> <p>- Giống nhau: Đều là trường học của trẻ em.</p> <p>- Khác nhau</p> <p>+ Trường tiểu học là nơi các bạn đến để học đọc, học viết, học làm toán.</p> <p>+ Trường Mầm non thì các con đến vừa được tham gia các hoạt động học và các hoạt động vui chơi.</p> <p>Giáo dục: Học ở trường Tiểu học rất vui, các con được làm quen với nhiều bạn mới. thế các con có thích học ở trường Tiểu học không? Sang năm con được học lớp 1 ở trường Tiểu học, cũng có thầy cô giáo, bạn bè, ở đó các con sẽ được học chữ, học toán, tập viết, tập đọc. các con nhớ phải cố gắng học tập tốt, vâng lời thầy cô nhé!</p> <p>Trò chơi: Ai nhanh nhất</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội lần lượt mỗi bạn sẽ chạy lên lấy một hình ảnh dán vào bảng của đội mình (nếu là ảnh hoạt động ở trường mầm non thì dán vào ô số 1, còn nếu là ảnh hoạt động của trường tiểu học thì dán vào ô số 2),</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cô cho trẻ đọc thơ bé vào lớp 1 rồi ra chơi</p>	<p>1-2 trẻ ý kiến trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p> <p>Trẻ đọc thơ ra chơi.</p>
--	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Kể chuyện: Thỏ con đi học

Trò chơi: Ai nhanh nhất

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết, nhớ tên câu chuyện, tên tác giả, hiểu nội dung, biết kể câu chuyện theo tranh.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng kể rõ ràng, mạch lạc cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh trong khi chơi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi

II. Chuẩn bị:

- Cho trẻ làm quen trước với câu truyện
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Kể chuyện “Thỏ con đi học</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dẫn trẻ ra sân trường, tập trung trẻ.- Trò chuyện với trẻ: Cô đọc một câu trong câu truyện để trẻ đoán tên câu truyện.- Cô kể 2 lần cho trẻ nghe- Cho trẻ kể chuyện theo các hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân...- Cô động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm <p>* Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh trong khi chơi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ ra sân- Trẻ đoán tên câu truyện- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ kể theo các hình thức- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ chú ý lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Ai nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ chơi hứng thú
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi theo ý thích

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Nhớ số (EM 11)

- Mục đích: Phát triển phản xạ, rèn luyện trí nhớ
- Cách chơi: Cho trẻ ngồi thành vòng tròn nói “Hôm nay chúng ta sẽ chơi trò chơi về số. Cô sẽ cho chúng ta 1 vài số và chúng mình sẽ phải nhớ những con số đó (Cô đưa các số cho trẻ xem) rồi cất đi hỏi trẻ chúng mình vừa được xem những số gì? Yêu cầu trẻ trả lời được từ 2 số trở lên

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét, chuyển hoạt động khác

2. Trò chơi: Hình trong hình (EM 28)

- Mục đích: Phát triển tư duy, kỹ năng vẽ cho trẻ
- Cách chơi:
 - + Cô cho trẻ ra sân trường vẽ 1 vòng tròn to trên sân sau đó mời 1 bạn lên vẽ 1 hình tròn ở bên trong hình tròn của cô và nhỏ hơn, cô lại mời 1 bạn khác lên vẽ 1 hình tròn bên trong hình tròn mà bạn vừa vẽ nhưng lại nhỏ hơn hình tròn của bạn. Nhiệm vụ của các bạn còn lại là nói hình nào nhỏ nhất, hình nào to hơn và

hình nào to nhất.

- Luật chơi: Trẻ nào chưa vẽ được hoặc chưa nói được thì vẽ lại và nói.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
 - Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
 - Cô nhận xét sau khi chơi.
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

Thứ 3 ngày 12 tháng 5 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về quang cảnh sân trường

- Trường tiểu học có tên là gì?
- Con thấy ở sân trường tiểu học có gì?
- Cột cờ dùng để làm gì không?
- Cột cờ dùng để thứ 2 cho các bạn chào cờ, hát Quốc ca.
- + Con thấy trường tiểu học như thế nào?
- + Ngoài các lớp học con còn nhìn thấy gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Làm quen chữ cái: v, r

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phân biệt chính xác rõ ràng chữ cái v, r. Trẻ tìm và phân biệt được chữ cái v, r trong từ, trong nhóm. Trẻ nhận biết được cấu tạo của chữ cái v, r. Trẻ nhận biết được các chữ cái v, r. MT 17
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ phát âm chính xác các chữ cái: v, r. Trẻ nhận biết được các chữ cái v, r theo cô. MT 17
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Phát âm đúng chữ cái: v, r theo cô.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết so sánh, phân biệt, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết, ghi nhớ có chủ định và phát âm cho trẻ
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn khả năng phát âm rõ ràng.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ hứng thú yêu thích môn học

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái v, r cho cô và trẻ
- Tranh: Quyển vở, trường học

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc thơ “ Gà học chữ”- Chúng mình vừa đọc bài thơ nói về ai?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời.
2. Hoạt động 2: Phát triển bài	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời

*** Làm quen chữ cái v**

- Cô dùng thủ thuật trời tối - trời sáng để đưa tranh ra cho trẻ quan sát
- Các con hãy quan sát xem đây là tranh gì?
- Dưới tranh cô có từ “Quyền vớ” cô cho trẻ đọc từ “Quyền vớ” theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.
- Bạn nào giỏi lên dùng thẻ chữ cái rời ghép từ “Quyền vớ” giống từ bên dưới tranh nào?
- Các con thấy bạn ghép từ “Quyền vớ” có giống từ dưới tranh không?
- Cô cho trẻ đọc từ “Quyền vớ” vừa ghép song.
- Từ “Quyền vớ” có mấy tiếng? Và bao nhiêu chữ cái?
- Bạn nào giỏi lên tìm chữ cái đã học trong từ “Quyền vớ” nào?
- Hôm nay cô sẽ giới thiệu cho lớp mình một chữ cái mới đó là chữ cái v (cô giới thiệu v in thường cho trẻ quan sát)
- Cô giới thiệu chữ in thường, v viết thường tuy cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là v
- Cô cho trẻ tri giác chữ in rỗng
- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ g có cấu tạo như thế nào?
- Cô chốt lại: Chữ v in thường có cấu tạo gồm có một nét xiên trái và một nét xiên phải gặp nhau ở điểm cuối.
- Cô phát âm chữ v 2-3 lần cho trẻ nghe
- Cô cho trẻ phát âm theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ)

*** Làm quen chữ r**

- Cô dùng thủ thuật trời tối- trời sáng để đưa tranh ra cho trẻ quan sát
- Cô treo tranh “Trường học” lên cho trẻ quan sát.
- Các con hãy quan sát xem đây là tranh gì?
- Dưới tranh cô có từ “Trường học” cô cho trẻ đọc từ “Trường học” theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân
- Bạn nào giỏi lên dùng thẻ chữ cái rời ghép từ “Trường học” giống từ bên dưới tranh nào?
- Các con thấy bạn ghép từ “Trường học” có giống từ dưới tranh không?

- Trẻ nghe.
- Trẻ trả lời
- Trẻ phát âm.
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ thực hiện
- Trẻ quan sát
- Trẻ quan sát
- Trẻ tri giác
- Trẻ trả lời.
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ phát âm
- Trẻ quan sát, lắng nghe.
- Trẻ đọc
- Trẻ thực hiện
- Trẻ trả lời

- Cô cho trẻ đọc từ “Trường học” vừa ghép song.
- Từ “Trường học” có mấy tiếng? và bao nhiêu chữ cái?
- Bạn nào giỏi lên tìm chữ cái đã học trong từ “Trường học” nào?
- Hôm nay cô sẽ giới thiệu cho lớp mình thêm một chữ cái nữa đó là chữ r (cô giới thiệu r in thường cho trẻ quan sát)
- Cô giới thiệu chữ r in thường, viết thường tuy có hai cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là r
- Cô cho trẻ tri giác chữ r in rỗng
- Bạn nào giỏi cho cô biết chữ có cấu tạo như thế nào?
- Cô chốt lại: Chữ r in thường có cấu tạo gồm một nét sổ thẳng và một nét móc ngắn ở phía trên bên phải nét sổ thẳng.
- Cô phát âm chữ r 2- 3 lần cho trẻ nghe
- Cô cho trẻ phát âm theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ)

- Cho cả lớp phát âm 2- 3 lần.

*** Trò chơi củng cố**

+ Trò chơi 1 : Tìm chữ cái theo hiệu lệnh

- Cách chơi : Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rỏ chữ cái, khi cô yêu cầu các bạn giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải tìm thật nhanh và giơ lên cao, hoặc cô sẽ nêu cấu tạo của chữ cái và các bạn sẽ phải tìm đúng chữ cái đó và giơ lên
- Luật chơi: Bạn nào tìm chưa đúng chữ cái mà cô yêu cầu thì sẽ phải tìm lại và phát âm to chữ cái đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần

- Cô bao quát và động viên khen ngợi trẻ chơi.

+ Trò chơi 2: EL24 “Săn tìm chữ cái”

- Cách chơi: Cô sẽ phát cho các bạn mỗi bạn một thẻ chữ cái (thẻ chữ cái lặp lại, số lượng là chẵn) các cháu đi thành vòng tròn nghe hát bài Múa với bạn Tây Nguyên khi có hiệu lệnh “Tìm chữ, tìm chữ” chúng mình thật nhanh tìm 1 bạn có chữ cái giống mình và tìm được thì hãy quay về vòng tròn ngồi cạnh nhau.

- Luật chơi: Bạn nào chưa tìm chưa đúng thì phải hát 1 bài.

- Trẻ đếm

- Trẻ trả lời

- Trẻ tri giác

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý

- Trẻ phát âm theo các hình thức.

- Trẻ chú ý

- Trẻ chú ý

- Trẻ phát âm cùng cô

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra ngoài.
--	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Đọc thơ “Gà học chữ”

Trò chơi: Đội nào nhanh.

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết đọc bài thơ, thuộc thơ “Gà học chữ” biết trả lời câu hỏi đơn giản, câu hỏi theo nội dung bài thơ. MT 8

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng đọc. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ đến lớp ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè.

II. Chuẩn bị

- Cho trẻ làm quen trước với bài thơ

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Đọc thơ “Gà học chữ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô ổn định tổ chức. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề chủ điểm. - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc lần 1 thể hiện cử chỉ điệu bộ - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa và giảng nội dung bài thơ - Cô đọc lần 3 đọc trích dẫn - Cô đàm thoại về bài thơ + Chúng mình vừa nghe cô đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? + Trong bài thơ nói về ai? - Vậy chúng mình có yêu quý bà của chúng mình không? - Cô cho trẻ đọc theo cô 2 lần - Cho trẻ đọc thơ theo các hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân... - Cô động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm - Giáo dục trẻ đến lớp ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quay quần bên cô - Trẻ lắng nghe và đoán - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ đọc thơ - Trẻ đọc - Cả lớp chú ý lắng nghe - Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi.

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.

- Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi.
- Cô cho trẻ đi vệ sinh vào lớp

- Trẻ tự hoạt động.
- Trẻ thực hiện

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Trò chơi: Cướp cờ

* Mục đích: Luyện khả năng nhận biết nhanh các chữ cái đã học- rèn luyện khả năng nhanh nhẹn, tính kỷ luật.

Chuẩn bị

- 5 - 6 lá cờ, các lá cờ, các lá cờ có gắn chữ cái (các chữ cái không trùng nhau).
- Một ống cắm cờ.

Cách chơi:

- Cho cả lớp chơi ngoài sân.
- Chia trẻ làm 2 đội (số trẻ trong một đội bằng nhau). Cô cắm lá cờ vào ống cờ để ở giữa sân. Cách vị trí đặt ống cắm cờ khoảng 3 - 4 m về phía hai đầu sân cô kẻ một vạch mốc. Cô cho trẻ của hai đội đứng thành hai hàng ngang hai bên. Cô gọi hai trẻ của hai đội lên đứng ở vạch mốc quay mặt vào ống cờ. khi nghe hiệu lệnh của cô: “Chuẩn bị cướp cờ chữ y” hai bạn phải chạy thật nhanh lên lấy cờ chữ y. Trẻ lấy đúng cờ và chạy nhanh về phía đội của mình.
- Hai trẻ khác tiếp tục lên chơi. Trò chơi kết thúc khi hết cờ trong ống. Đội nào lấy được nhiều cờ và đúng thì đội đó thắng cuộc.
- Cô hướng dẫn trẻ chơi và tổ chức cho trẻ chơi.
- Cô nhận xét động viên cho trẻ.

2. Thực hiện vở tạo hình.

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ 3, 4, 5 độ tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
- Cô hướng dẫn trẻ 5 tuổi thực hiện trước.
- Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi thực hiện
- Cô hướng dẫn trẻ 3 tuổi thực hiện .
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động

* **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

Thứ 4 ngày 13 tháng 5 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về giờ học qua tranh

- + Đây là hình ảnh các anh chị đang làm gì? Vì sao con biết?
- + Trong phòng lớp học tiểu học có gì?

- + Các cô giáo đang làm gì? Dạy gì?
- + Các anh, chị đang làm gì?
- + Những đồ dùng học tập nào cần thiết cho học sinh tiểu học?
- + Khi ngồi học phải ngồi như thế nào?
- + Khi đến trường học các anh chị mặc trang phục gì?
- + Hoạt động chính của trường tiểu học là gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* TẠO HÌNH

Đề tài: Vẽ trường tiểu học (đt)

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết vẽ trường tiểu học bằng các nét thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải, nét thẳng nằm ngang, nét thẳng dọc, biết tô màu, nhận sét sản phẩm.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết vẽ trường học theo nét chấm mờ, biết tô màu, nhận xét bài bạn.
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết cách chọn màu để tô cho các bức tranh trường tiểu học.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, kỹ năng vẽ, sự khéo léo, phát triển trí nhớ cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, kỹ năng tô theo các nét chấm mờ, sự khéo léo linh hoạt của đôi tay
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, kỹ năng tô màu, sự khéo léo linh hoạt của đôi tay

3. Giáo dục

Giáo dục biết giữ gìn sản phẩm của mình cũng như của bạn.

II. Chuẩn bị

Tranh mẫu của cô.

Tranh 1: Vẽ trường tiểu học một tầng.

Tranh 2: Vẽ trường tiểu học hai tầng.

Tranh 3 vẽ trường tiểu học ba tầng.

Giấy, bút chì, bút màu.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài Cô cùng trẻ hát bài: Em yêu trường em Chúng mình vừa hát bài gì? Trong bài hát có nói đến điều gì? Trường em bé có gì? Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp và giữ gìn cho trường lớp sạch đẹp.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Quan sát mẫu, đàm thoại mẫu Các con ơi cô có một trò chơi đây các con có muốn chơi cùng cô không?</p>	<p>Trẻ hát.</p> <p>1- 2 trẻ trả lời. Trẻ trả lời.</p>

<p>“Trốn cô, trốn cô”.</p> <p>Cô đưa tranh vẽ trường tiểu học một tầng ra cho cả lớp quan sát.</p> <p>Cô có bức tranh vẽ gì đây?</p> <p>Chúng mình có nhận xét gì về bức tranh này?</p> <p>Trường học có màu gì?</p> <p>Trường học vẽ bằng nét gì?</p> <p>Bố cục bức tranh như nào?</p> <p>* Trời tối rồi cô đưa tranh vẽ trường tiểu học hai tầng ra cho cả lớp quan sát.</p> <p>Bức tranh này vẽ gì?</p> <p>Trường tiểu học mấy tầng.</p> <p>Trường tiểu học có mái màu gì?</p> <p>Cửa sổ và cửa ra vào có màu gì?</p> <p>Trường học vẽ bằng nét gì?</p> <p>Bố cục của bức tranh như thế nào?</p> <p>* Đoán tranh đoán tranh cô đưa tranh vẽ trường tiểu học ba tầng ra cho trẻ quan sát.</p> <p>Con có nhận xét gì về bức tranh.</p> <p>Bức tranh này vẽ trường học mấy tầng.</p> <p>Trường học có màu gì?</p> <p>Trường học vẽ bằng nét gì?</p> <p>Hôm nay con muốn vẽ gì?</p> <p>Con vẽ trường học bằng nét gì?</p> <p>Con định tô màu gì?</p> <p>Khi vẽ các con cầm bút bằng tay nào và cầm bằng mấy đầu ngón tay.</p> <p>Các con ngồi vẽ như thế nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>Cô phát giấy vẽ cho trẻ 5 tuổi vẽ.</p> <p>Cô cho trẻ 4 tuổi lên lấy bài vẽ theo nét chấm mờ về chỗ vẽ và tô màu.</p> <p>Cô cho trẻ 3, 2 tuổi lấy bài về chỗ tô màu.</p> <p>Cô cho cả lớp thực hiện.</p> <p>Cô quan sát sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <p>Cô cho trẻ nhận xét những bài đẹp những bài chưa đẹp.</p> <p>Khuyến khích trẻ lần sau sẽ vẽ tốt hơn.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng rồi ra chơi nhẹ nhàng</p>	<p>Cả lớp quan sát.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Cả lớp quan sát.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>1- 2 trả lời.</p> <p>Cả lớp trả lời.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ thu dọn rồi ra chơi.</p>
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Hát: Cháu vẫn nhớ trường mầm non

Trò chơi: Đóng băng.

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết, nhớ được tên bài hát, tên tác giả, hiểu được nội dung ý nghĩa của bài hát, trẻ biết hát theo nhịp với lời bài hát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng ca hát, phát triển ngôn ngữ mạch lạc

3. Giáo dục

- Trẻ biết yêu quý bảo vệ ngôi trường của mình và thích đi học.

II. Chuẩn bị

Sân trường sạch sẽ, thoáng mát đủ chỗ cho trẻ chơi

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Hát “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề, chủ điểm rồi dẫn dắt vào bài- Cô giới thiệu về tên bài hát và tác giả bài hát.- Cô hát 1 lần.- Cô hỏi trẻ về tên bài hát? Nhạc và lời của ai?- Cô hát lần 2 và giảng nội dung bài hát.- Cô hát lần 3.- Cô cho trẻ thể hiện cùng cô giáo 2 lần.+ Cho cả lớp tự thể hiện 1 lần.+ Cho trẻ thể hiện thi đua theo tổ+ Cho nhóm 2 trẻ thể hiện.+ Cho cá nhân thể hiện.- Cô nhận xét khuyến khích và sửa sai cho trẻ.- Các bạn vừa hát bài gì?- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ ngôi trường của mình và thích đi học	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện dưới các hình thức.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
<p>2. Hoạt động 2: TCVD: Đóng băng</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nói tên trò chơi.- Cô cho trẻ nhắc lại luật chơi và cách chơi.- Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần- Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hỏi trẻ ý định chơi của mình.- Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình.- Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo.- Cô nhận xét.- Cô cho trẻ rửa tay đi vào lớp.	<p>Trẻ nói ý định chơi.</p> <p>Trẻ chơi.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ rửa tay, vào lớp.</p>

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Ai đoán giỏi (EL 38)

- Mục đích: Phát triển tai nghe, phân biệt âm sắc của một số dụng cụ.
- Cách chơi: Cô làm hành động là động tác chim vỗ cánh nhiệm vụ của các con sẽ phải đoán xem đó là hành động gì? Hoặc cô sẽ làm tiếng kêu của con vật, tàu xe... nhiệm vụ các con phải đoán đó là tiếng kêu của con gì, xe gì...
- Luật chơi: Trẻ nào chưa đoán được sẽ nhảy lò cò 1 vòng về chỗ.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

2. Cho trẻ TH vở toán

- Cô cho trẻ ngồi thành nhóm theo độ tuổi, phát màu và vở cho trẻ theo từng độ tuổi
- Hướng dẫn trẻ cụ thể trang vở từng độ tuổi để trẻ thực hiện được
- KT: Cô nhận xét vở của trẻ
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

Thứ 5 ngày 14 tháng 5 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về giờ ra chơi giữa giờ

- Các con có nhận xét gì qua bức tranh?
- Thầy, cô và các anh chị đang làm gì?
- Đố con biết khi nghe tiếng trống giữa giờ thì các anh chị ra sân xếp hàng làm gì?
- Khi tập thể dục xong các anh chị làm gì?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

THỂ DỤC

*** Đề tài: Bò chui qua ống dài**

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bò chui qua ống dài **1,8m** x 0,6m không để đầu chạm vào ống. MT 5
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ thực hiện được vận động bò chui qua ống dài **1,5m** x 0,6m. MT 5
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết bò chui qua ống dài theo theo cô và khả năng của mình. MT 5

2. Kỹ năng.

- Trẻ 4 + 5 tuổi: Rèn kỹ năng bò, phát triển thể lực cho trẻ
- Trẻ 2+ 3: Rèn kỹ năng bò cho trẻ

3. Giáo dục.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh

II. Chuẩn bị:

- Ống dài
- Sân trường sạch sẽ, an toàn. Trang phục gọn gàng

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân trường- Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng Động</p> <p><i>* Bài tập phát triển chung.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai.<ul style="list-style-type: none">+ 2 tay đưa ra phía trước+ 2 tay đưa sang ngang+ Hạ 2 tay xuống- Bụng 1: Đứng cúi về phía trước Đứng 2 chân dang rộng bằng vai, 2 tay dơ cao quá đầu<ul style="list-style-type: none">+ Cúi xuống, 2 chân thẳng, tay chạm đất.+ Đứng lên, 2 tay giơ cao+ Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người- Chân 1: Khuyu gối.<ul style="list-style-type: none">+ Đứng thẳng, 2 gót chân chụm vào nhau, 2 tay chống hông.+ Nhún xuống, đầu gối hơi khuyu+ Đứng thẳng lên- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p><i>* VĐCB: Bò chui qua ống dài</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài tập.- Cô thực hiện lần 1 trọn vẹn không giải thích gì.- Lần 2 cô thực hiện và phân tích động tác. <p>TTCB: Chống 2 bàn tay xuống sàn nhà trước ống bò chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng lên phía trước chui qua ống dài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho 2 trẻ khá lên thực hiện- Cô tổ chức cho cả lớp thực hiện lần lượt 2 - 3 lần. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p><i>* Trò chơi: Ném bóng vào rổ</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- Lớp đi vòng tròn khởi động theo hiệu lệnh của cô.- Trẻ về đội hình 2 hàng ngang- Trẻ tập 2l x 8N- Trẻ tập 2l x 8N- Trẻ tập 2l x 8N- Trẻ lắng nghe- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe- 2 trẻ khá lên thực hiện- Trẻ thực hiện lần lượt- Trẻ lắng nghe- Trẻ chú ý chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét động viên trẻ - Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng
---	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp hình

Trò chơi: Bật vào ô

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng một số loại que, sỏi, hạt ngô, cúc áo, ... để xếp được hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình tròn

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn, đồ dùng cho trẻ chơi

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oản tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi - Cô giơ hình nào thì các bạn sẽ phải đọc đó. - Cô cho trẻ đọc hình theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn xếp hình không? * Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn. - Cô tổ chức cho trẻ xếp hình (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bật vào ô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi theo ý thích.

- Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.	- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	-----------------------------

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Vẽ chữ cái trên cát/ đất (EL49)

- Giờ cô sẽ cho lớp mình chơi một trò chơi đó là trò chơi “Viết chữ trên cát/đất”
- + Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành các nhóm nhỏ sau đó chúng mình sẽ đi ra ngoài sân trường. Sau đó cô sẽ yêu cầu các bạn vẽ chữ cái mà chúng mình đã được học trên cát hoặc trên đất, sau khi các bạn vẽ xong chữ cái cô sẽ hỏi các bạn là con đã vẽ chữ cái gì? và con có thể vẽ lại chữ cái đó trên sân bằng phấn không?
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi

2. Trò chơi: Viết tên (EL 55)

- Cách chơi:
- + Cô chia lớp mình thành 3 nhóm mỗi nhóm 5 bạn và cô phát cho mỗi bạn 1 thẻ tên lần lượt từng nhóm lên nhiệm vụ của chúng mình là lên viết thẻ tên của mình lên bảng đúng với thẻ tên đang cầm trên tay. Sau khi viết xong chúng mình hãy đọc chữ cái mà mình vừa viết được.
- Luật chơi: Trẻ nào chưa viết được phải viết lại cho đúng và phát âm lại.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- * **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

Thứ 6 ngày 15 tháng 5 năm 2026

Trò chuyện về lớp học ở tiểu học

- Các con có nhận xét gì qua bức tranh?
- Đây là phòng gì?
- Trong phòng học như thế nào? Bàn ghế ra sao?
- Phòng học của tiểu học khác Mầm non như nào?
- Cô chốt lại giáo dục trẻ.

* TOÁN

Đề tài: So sánh 3 đối tượng trong phạm vi 10

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. MT 11
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 11

- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 9

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10.

- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có 10 quyển vở, 9 cái bút, 8 viên phấn, thẻ số 10,9,8.

- Giáo án powpint

- 1 số nhóm đồ vật có số lượng 8,9,10,7 để xung quanh lớp

- Tranh cho trẻ chơi trò chơi.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trẻ cho chơi trò chơi: Câu hỏi vui nhộn - Cách chơi là cô hỏi câu hỏi về con vật và các bạn trả lời. - Cô các con trả lời rất là giỏi rồi đã biết quyê hương chúng mình nuôi con vật gì và tiếng kêu của con vật đó. - Cô thấy nhà B có ạn An có một trang trại chăn nuôi có rất nhiều con vật bây giờ lớp mình đếm giúp cô nhé? <p>2. Hoạt động 2. Phát triển bài</p> <p>So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8</p> <p>a. Ôn số lượng trong phạm vi 10</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng đến thăm quan trường tiểu học xem có gì nhé. Trường tiểu học có gì nào? Chúng mình cùng đếm giúp cô xem lớp học của mình có gì nhé! - Vậy 10 quyển vở tương ứng với thẻ số mấy? Chúng mình cùng quan sát xem cô giáo còn có gì nữa nào ? - Cho trẻ đếm nhóm bút và đặt thẻ số. - Chúng mình hãy quan sát thật kỹ xem hộp phấn có bao nhiêu viên nào? - Xin chúc mừng các bé đã vượt qua thử thách đầu tiên, giờ chúng mình sẽ vượt qua thử thách 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ đếm - Cả lớp quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đếm và đặt thẻ số . - Trẻ đếm viên phấn

thứ hai được mang tên “Bé trò tài” thì cô giáo đã tặng cho mỗi bạn một rổ đồ chơi đầy.

b. Dạy trẻ so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10

- Chúng mình nhìn xem cô giáo đã tặng cho chúng mình những gì?
- Cô đã tặng cho chúng mình những đồ dùng học tập, các con hãy giúp cô giáo cho tất cả số vở ra xếp hàng nào.
- Cô kiểm tra
- Chúng mình hãy cho 9 cái bút được xếp hàng cùng những quyển vở nào.
(cô cho trẻ xếp 9 cái bút dưới mỗi quyển vở xếp tương ứng 1:1)
- Cô kiểm tra
- Trong rổ của chúng mình còn có các viên phấn chúng mình hãy xếp 8 viên phấn dưới 9 cái bút nào.
- Vậy là chúng mình vừa xếp có bao nhiêu nhóm đồ dùng ?
- Là những nhóm đồ dùng nào?
- Chúng mình cùng đếm xem mỗi nhóm có bao nhiêu đồ dùng học tập nhé?
- Cô cho trẻ đếm nhóm vở, bút, phấn và gắn thẻ số tương ứng 10,9,8.
- + Các con thấy số lượng của 3 nhóm như thế nào?
- + Vậy nhóm vở có số lượng như thế nào so với nhóm bút và nhóm phấn ?
- Vì sao con biết nhóm vở có số lượng nhiều nhất?
- À đúng rồi trong 3 nhóm, nhóm vở có số lượng nhiều nhất vì nhóm vở nhiều hơn nhóm bút là 1 và nhiều hơn nhóm phấn là 2
- Vậy chúng mình nhắc lại cùng cô nào, nhóm vở có số lượng nhiều nhất so với nhóm bút và nhóm phấn.
- + Nhóm bút có số lượng như thế nào so với nhóm vở và nhóm phấn?
- Cô cho trẻ nhắc lại cùng cô, nhóm bút có số lượng ít hơn.
- + Vậy nhóm phấn có số lượng như thế nào so với nhóm bút và nhóm vở ? (ít nhất)
- Vì sao con biết? (vì nhóm phấn ít hơn bút là 1 và ít hơn nhóm vở là 2)

- Trẻ mang rổ đồ chơi về chỗ ngồi.

- 2-3 ý kiến.

- Trẻ xếp 9 cái bút

- Trẻ xếp 8 viên phấn

- Trẻ xếp

- 3 nhóm.

- 2-3 ý kiến.

- Vâng ạ.

- Trẻ đếm và đặt thẻ số

- 2-3 ý kiến

- Nhiều nhất

- 3- 4 ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nhắc lại.

- 2- 3 ý kiến

- Trẻ đọc cùng cô

<ul style="list-style-type: none"> - Đứng rồi đẩy nhóm phần có số lượng ít nhất vì nhóm phần ít hơn nhóm bút là 1 và ít hơn nhóm vở là 2. - Cho trẻ đọc nhóm chó là nhóm có số lượng ít nhất - Nhóm bút có số lượng như thế nào so với nhóm vở và nhóm phần. - Nhóm bút có số lượng như thế nào? - Vì sao con biết? - Cô chốt lại nhóm bút có số lượng nhiều hơn vì nhóm bút nhiều hơn nhóm phần là 1 và ít hơn nhóm vở là 1. - Cô cho trẻ nhắc lại: Nhóm bút là nhóm có số lượng nhiều hơn. - Còn nhóm vở thì sao? - Vậy trong 3 nhóm: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm vở có số lượng như thế nào so với nhóm bút và nhóm . + Nhóm bút có số lượng như thế nào so với nhóm vở và nhóm phần + Nhóm phần có số lượng như thế nào so với nhóm vở và nhóm phần - Tương tự cô chỉ ngược lại từ nhóm ít nhất, nhiều hơn, nhiều nhất. - Trò chơi: Thi xem ai nói nhanh - Cách chơi: cô nói tên nhóm đồ dùng học tập thì chúng mình sẽ nói số lượng và khi cô nói số lượng thì chúng mình nói tên nhóm đồ dùng nhé. - VD cô nói: <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm vở – nhiều nhất - Nhóm bút – ít hơn - Nhóm phần - ít nhất (chơi 2 lần) - Bây giờ cô nói ngược lại nhé - Nhiều nhất – nhóm vở - ít hơn - nhóm bút - ít nhất - nhóm phần * Tạo sự bằng nhau: - Chúng mình xem 3 nhóm này như thế nào với nhau? - Muốn cho nhóm bút bằng nhóm vở phải làm thế nào? - Cho trẻ thêm 1 bút và 2 phần - Chúng mình cùng kiểm tra . 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - 2- 3 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Nhóm phần có số lượng ít nhất. - 2-3 ý kiến - 1-2 ý kiến. - Trẻ nhắc lại. - 1- 2 ý kiến. - Nhóm vở có số lượng nhiều nhất. - Nhóm bút có số lượng ít hơn. - Nhóm phần có số lượng ít nhất. - Lớp, cá nhân . - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi - Không bằng nhau. - 1-2 ý kiến - Trẻ thêm 1 vịt và 2 chó. - Bằng nhau - Là 10
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ nhóm vở, bút, phấn có số lượng như thế nào? - Vậy bằng nhau đều là mấy? - Giờ chúng mình hãy cất những đồ dùng học tập đi nào. - Cô cho trẻ cất vở, bút, phấn vào rổ và đếm. * Trò chơi EM 25: Cô giáo nói. - Bạn nào nói cho cô cách chơi nào - Chúng mình lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô nhé. - Cô giáo nói: + Xếp cho cô nhóm bút có số lượng nhiều nhất, nhóm vở có số lượng ít hơn, nhóm phấn có số lượng ít nhất. - Cô kiểm tra - Giờ chơi khó hơn nhé . - Cô giáo nói “Trong các nhóm đồ dùng mà các bạn vừa xếp hãy xếp nhóm đồ dùng có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất theo ý thích của mình” - Cô cho trẻ so sánh số lượng 3 nhóm và tạo sự bằng nhau số lượng 3 nhóm. - Cô cho trẻ cất nhóm vở, bút, phấn, thẻ số vào rổ. * Liên hệ: - Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất - Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 3 nhóm. - Cô kiểm tra kết quả. c. Trò chơi luyện tập * Trò chơi 1: Đi và chạm vào - Cô giới thiệu tên trò chơi, yêu cầu trẻ nói cách chơi. + Cách chơi: Cô có đồ vật trên bàn có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất, các con vừa đi vừa hát bài hát “Tạm biệt búp bê” khi nghe hiệu lệnh “chạm vào, chạm vào” các con trả lời “Chạm gì, chạm gì” cô trả lời: Chạm vào nhóm có số lượng nhiều nhất, ít nhất, ít hơn... - Luật chơi: Bạn nào chạm chưa đúng phải nhảy lò cò nhảy về nhóm số lượng mà cô yêu cầu. - Trẻ chơi 2-3 lần - Cô kiểm tra kết quả, động viên trẻ. * Trò chơi 2: Hộp quà bí ẩn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cất chó, vịt, gà vào rổ và đếm. - Trẻ xếp theo yêu cầu. - Trẻ xếp theo ý thích. - 2-3 ý kiến trẻ - Trẻ thực hiện. - Trẻ liên hệ xung quanh lớp. - 1-2 ý kiến. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần
--	--

<p>- Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 nhóm, đã chuẩn bị sẵn những hộp quà trên mà hình nhiệm vụ của các con là chọn hình theo ý thích mỗi bạn chỉ chọn 1 lần và bấm vào sẽ xuất hiện câu hỏi các con sẽ trả lời, sau đó các con ấn vào hộp quà góc màn hình để trở về hộp quà, các bạn khác chọn tiếp nhé.</p> <p>- Luật chơi: Chọn sai sẽ mất lượt chơi, nhường lại cho bạn khác.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô bao quát và động viên trẻ chơi</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Vận động bài hát “Tạm biệt búp bê” và ra chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Trẻ VĐ bài hát và đi ra ngoài.</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ cái trên sân

TC: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ biết xếp các chữ cái đã học bằng que, sỏi, hạt hạt trên sân

2. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo, khả năng ghi nhớ có chủ đích, khả năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết vệ sinh, rửa tay sạch sẽ sau khi chơi

II. Chuẩn bị

- Vệ sinh sân trường sạch sẽ.

- Sỏi, que, hạt ngô, gạo... cho trẻ

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái trên sân</p> <p>- Cô cho trẻ tập trung ngoài sân</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ai đoán giỏi chữ cái</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ phát âm 3 - 4 lần</p> <p>- Cho trẻ nêu lên ý định của trẻ hôm nay trẻ sẽ xếp chữ cái gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp nhặt sỏi, hạt ngô, hạt lạc, gạo, que... xếp chữ trên sân</p> <p>* Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh sân trường sạch đẹp.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL 28)</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ</p> <p>- Trẻ phát âm 3-4 lần</p> <p>- 2- 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự - Luật chơi : Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Cả lớp chú ý chơi 2-3 lần - Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi - Trẻ hoạt động theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp
---	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: **Đội nào nhanh**

- Cô nói luật chơi và cách chơi.
- + Luật chơi: Đội nào lấy được nhiều lô tô sẽ thắng.
- + Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, khi cô ra hiệu lệnh từng bạn 1 của 2 đội chạy theo đường đích dắc lên lấy lô tô đồ dùng học tập của tiểu học, quay về cho vào giỏ của đội mình.
- Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần.
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi

2. **Biểu diễn văn nghệ cuối tuần**

- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân

* **Vệ sinh, nêu gương, phát phiếu bé ngoan, trả trẻ**

Cô nêu gương những bạn ngoan, chưa ngoan trong tuần qua, phát phiếu bé ngoan cho trẻ.

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Công Thị Bùi